| Use case ID | UC-3.1 |
| --- | --- |
| Use case name | Thanh toán đơn |
| Description | Là một người nhân viên, tôi muốn xem phương thức thanh toán của khách hàng |
| Actors | Nhân viên, Khách hàng |
| Priority |  |
| Triggers | Khách hàng thực hiện thanh toán đơn thành công |
| Pre-conditions | * Khách hàng cần phải gọi món thành công * Khách hàng phải thanh toán hợp lệ |
| Post-conditions | * Khách hàng gọi món thành công * Nhân viên thấy được phương thức thanh toán của khách hàng * Thông tin hóa đơn được lưu trong hệ thống |
| Main flow | 1. Khách hàng thực hiện chức năng thanh toán 2. Hệ thống kiểm tra giỏ hàng 3. Khách hàng chọn phương thức thanh toán 4. Hệ thống xác nhận thông tin hóa đơn 5. Hệ thống hiển thị đơn cho nhân viên 6. Nhân viên xem phương thức thanh toán 7. Nhân viên kích nút xác nhận đơn 8. Hệ thống lưu thông tin hóa đơn 9. Hệ thống in hóa đơn |
| Alternative flows | N/A |
| Exception flows | 2a. Nếu số tiền đơn = 0, hiển thị thông báo “ Không có đồ uống trong giỏ hàng, vui lòng chọn món “ và kết thúc  8a. Nếu lưu không thành công thì hiển thị thông báo “ Có lỗi xảy ra “ và kết thúc |
| Business rules | * Số lượng món trong 1 hóa đơn phải >= 1 * Số tiền trong 1 hóa đơn phải > 0 |
| Non-requirements | N/A |